

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 245-KH/TU, ngày 28/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**

Căn cứ Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (viết tắt là Kết luận số 69-KL/TW) và Kế hoạch số 245-KH/TU, ngày 28/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW (viết tắt là Kế hoạch số 245-KH/TU).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 245-KH/TU cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đối với công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Từ đó, khẳng định vai trò, vị trí, động lực quan trọng của khoa học công nghệ trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nêu trong Kết luận số 69-KL/TW, Kế hoạch 245-KH/TU và Kế hoạch này đảm bảo đồng bộ, toàn diện và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 69-KL/TW gắn với tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 14-NQ/TU, ngày 08/01/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XII) về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); Kế hoạch số 166-KH/TU, ngày 09/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban

Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) về “*Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”; Kế hoạch số 245-KH/TU và nội dung Kế hoạch này.

## **2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

*Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:*

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền, nâng cao trách nhiệm, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nhất là phát huy vai trò của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định việc nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ là nhiệm vụ trung tâm trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức năng được giao của các cơ quan, đơn vị, địa phương góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong quá trình phát triển sản xuất, gắn với nâng cao hiệu quả việc giám sát, phản biện xã hội đối với công tác này. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo, có sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất và đời sống.

- Khẩn trương rà soát, cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của Đảng, từ đó thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo bước đột phá thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao; góp phần cùng cả nước chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế quốc gia, phát triển đất nước nhanh và bền vững.

## **3. Đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ sở pháp lý, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo**

*3.1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:*

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 45-NQ/TW đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) cụ thể hóa bằng Chương trình hành động số 61-CTr/TU, ngày 30/3/2023 và Chương trình hành động số 80-CTr/TU, ngày 26/3/2024<sup>(1)</sup>.

<sup>1</sup> Chương trình hành động số 61-CTr/TU, ngày 30/3/2023 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV); Chương trình hành động số 80-CTr/TU, ngày 26/3/2024 về Nghị quyết số 45-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ tám (khóa XIII) về tiếp tục xây

- Thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc chủ động sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ, chuẩn mực quốc tế, tạo sự đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy và năng lực quản lý, kiểm tra, phân tích, dự báo chiến lược về xu thế phát triển của khoa học công nghệ đáp ứng các yêu cầu phát triển về kinh tế xã hội phù hợp với tình hình mới. Bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách của nhà nước và huy động các nguồn lực phục vụ nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ trên tất cả các lĩnh vực; trong đó, quan tâm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong phát triển sản phẩm địa phương có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường.

*3.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:* Tăng cường cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, phân cấp, phân quyền và hiện đại hóa để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

*3.3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan:*

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện chính sách, quy định về quản lý và sử dụng tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước để thúc đẩy nhanh việc đưa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi các quy định, hướng dẫn để phát huy Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

*3.4. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:*

- Tăng cường thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, kế hoạch, chính sách về khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh<sup>(2)</sup>; thường xuyên tham mưu Hội đồng

---

dùng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

<sup>2</sup> Trong đó, có một số Đề án, Chương trình, Kế hoạch quan trọng như: (1) Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh; (2) Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030; (3) Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025; (4) Chương trình ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025; (5) Chương trình thông tin và truyền thông khoa học công nghệ tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025; (6) Kế hoạch hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Thuận đến năm 2025; (7) Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Thuận đến năm 2030; (8) Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; (9) Kế hoạch số 2120/KH-UBND ngày 13/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”; (10) Kế hoạch số 4006/KH-UBND ngày 18/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển

nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo theo các quy định và phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn của địa phương tạo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Chú trọng các chính sách khuyến khích, phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thu hút các tổ chức, doanh nghiệp tham gia đầu tư nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sử dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong quá trình thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn có tác động lan tỏa đến doanh nghiệp trong toàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

#### **4. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

*4.1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:* Tăng cường đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tiếp tục sắp xếp, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

*4.2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:*

- Rà soát, đẩy nhanh tiến độ việc chuyển đổi sang hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả và phát huy hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh.

- Tăng cường bố trí kinh phí, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị, máy móc phục vụ nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các bước thành lập Khu công nghệ cao của tỉnh.

- Khuyến khích, thu hút, tạo nguồn cán bộ khoa học từ sinh viên giỏi, ưu tiên sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ việc phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ đang công tác tại các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

4.3. *Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan:* Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả các hội thi về sáng tạo kỹ thuật dành cho thanh, thiếu niên, nhi đồng.

## **5. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo**

5.1. *Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:*

- Tiếp tục đưa dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển vào định hướng kêu gọi, thu hút xúc tiến đầu tư của tỉnh Bình Thuận.

- Thực hiện tốt công tác hướng dẫn và cung cấp thông tin về ưu đãi đầu tư đối với lĩnh vực này

5.2. *Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:*

- Hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học, công nghệ; từng bước hình thành và phát triển mạng lưới các tổ chức trung gian của thị trường khoa học, công nghệ, các tổ chức dịch vụ công nghệ, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.

- Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo nhằm khuyến khích phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.

5.3. *Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:* Triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

## **6. Thúc đẩy phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học, công nghệ**

6.1. *Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ được giao:* Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 4239/KH-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 của tỉnh Bình Thuận.

6.2. *Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:*

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

+ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường khoa học và công nghệ; Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển thị trường

khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030; Kế hoạch số 4239/KH-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh triển khai Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 của tỉnh Bình Thuận. Tạo môi trường thuận lợi để phát triển thị trường, doanh nghiệp và các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tham gia thị trường khoa học và công nghệ.

+ Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Thuận đến năm 2030; Kế hoạch số 4905/KH-UBND ngày 24/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ tỉnh Bình Thuận đến năm 2030; Kế hoạch số 1809/KH-UBND ngày 25/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tốc độ xử lý đơn sở hữu công nghệ, nhất là đơn sáng chế.

- Khuyến khích phát triển các sàn giao dịch, trung tâm xúc tiến, quảng bá, chuyển giao công nghệ tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển nhượng, khai thác tài sản trí tuệ; hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại hóa các sản phẩm, dịch vụ dựa trên tài sản trí tuệ; tăng cường tổ chức các sự kiện kết nối cung - cầu công nghệ, chợ công nghệ thiết bị, các hoạt động trình diễn, giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; xây dựng các nền tảng trực tuyến để kết nối, mở rộng hợp tác các bên liên quan trong thị trường khoa học công nghệ đối với các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của tỉnh.

## **7. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác các vùng, miền và quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

*7.1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý được giao:*

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trọng tâm, trọng điểm, theo lĩnh vực lợi thế của tỉnh; chú trọng khai thác, chuyển giao công nghệ với đối tác chiến lược, từ các địa bàn có công nghệ nguồn; gắn kết giữa hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với hợp tác quốc tế về kinh tế.

- Đẩy mạnh triển khai các chính sách khuyến khích thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài tại Việt Nam, các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp Việt Nam hoặc có hoạt động nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam, gắn với chính sách chung về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài.

*7.2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:*

- Tiếp tục phối hợp có hiệu quả với Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong quá trình thực hiện

các chương trình, dự án hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Thu hút chuyên gia, nhà khoa học trong nước và nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đào tạo nhân lực cho tỉnh; tăng cường liên kết, hợp tác trong các hoạt động khoa học, công nghệ đồng thời đẩy mạnh công tác hợp tác với các trường đại học, các viện, trung tâm nghiên cứu có uy tín trong và ngoài nước để hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, ưu tiên với các ngành, lĩnh vực lợi thế của tỉnh.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, định kỳ hàng năm đánh giá báo cáo kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Khoa học và Công nghệ*).

**2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hoạt động giám sát, phản biện xã hội; vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, Kế hoạch số 245-KH/TU và Kế hoạch này.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận:** Tăng cường xây dựng các chương trình thông tin tuyên truyền đến doanh nghiệp và quần chúng Nhân dân về tầm quan trọng của phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và nội dung của Kế hoạch này.

**4. Sở Khoa học và Công nghệ:** Là cơ quan đầu mối, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc phải kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Khoa học và Công nghệ*) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và theo đúng quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Đ/c Minh);
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV, Trang.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Minh*  
**Nguyễn Minh**

## PHỤ LỤC

### Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 245-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW của Bộ Chính trị

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 3229 /KH-UBND ngày 27 /8/2024 của UBND tỉnh Bình Thuận)

Số TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 69-KL/TW gắn với tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 14-NQ/TU, ngày 08/01/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XII), Kế hoạch số 166-KH/TU, ngày 09/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 245-KH/TU và nội dung Kế hoạch này	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
<b>2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</b>				
2.1	Tăng cường xây dựng các chương trình thông tin tuyên truyền đến doanh nghiệp và quần chúng Nhân dân về tầm quan trọng của phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên



2.2	Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong quá trình phát triển sản xuất, gắn với nâng cao hiệu quả việc giám sát, phản biện xã hội	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
2.3	Rà soát, cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của Đảng, từ đó thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo bước đột phá thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
2.4	Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo, có sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất và đời sống	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
<b>3. Đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ sở pháp lý, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo</b>				
3.1	Thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc chủ động sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên

3.2	Bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách của nhà nước và huy động các nguồn lực phục vụ nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ trên tất cả các lĩnh vực	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
3.3	Tăng cường cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyên đổi số, phân cấp, phân quyền và hiện đại hóa để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
3.4	Rà soát, hoàn thiện chính sách, quy định về quản lý và sử dụng tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước để thúc đẩy nhanh việc đưa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, kinh doanh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Thường xuyên
3.5	Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi các quy định, hướng dẫn để phát huy Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Thường xuyên
3.6	Thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, kế hoạch, chính sách về khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
3.7	Tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

	<p>tạo theo các quy định và phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn của địa phương</p>			
<b>3.8</b>	<p>Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Thường xuyên</p>
<p><b>4. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</b></p>				
<b>4.1</b>	<p>Tăng cường đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tiếp tục sắp xếp, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập</p>	<p>Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Thường xuyên</p>
<b>4.2</b>	<p>Rà soát, đẩy nhanh tiến độ việc chuyển đổi sang hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả và phát huy hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Sở Tài chính</p>	<p>Thường xuyên</p>
<b>4.3</b>	<p>Tăng cường bố trí kinh phí, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị, máy móc phục vụ nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Sở Tài chính</p>	<p>Thường xuyên</p>

4.4	Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các bước thành lập Khu Công nghệ cao của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
4.5	Khuyến khích, thu hút, tạo nguồn cán bộ khoa học từ sinh viên giỏi, ưu tiên sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ việc phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ đang công tác tại các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
4.6	Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả các hội thi về sáng tạo kỹ thuật dành cho thanh, thiếu niên, nhi đồng	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
<b>5. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo</b>				
5.1	Tiếp tục đưa dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển vào định hướng kêu gọi, thu hút xúc tiến đầu tư của tỉnh Bình Thuận. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn và cung cấp thông tin về ưu đãi đầu tư đối với lĩnh vực này	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
5.2	Triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

5.3	Hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học, công nghệ; từng bước hình thành và phát triển mạng lưới các tổ chức trung gian của thị trường khoa học, công nghệ, các tổ chức dịch vụ công nghệ, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
5.4	Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo nhằm khuyến khích phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
<b>6. Thúc đẩy phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học, công nghệ</b>				
6.1	Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ; thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 của tỉnh Bình Thuận	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
6.2	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 của tỉnh Bình Thuận. Tạo môi trường thuận lợi để phát triển thị trường, doanh nghiệp và các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tham gia thị trường khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

6.3	Thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Thuận đến năm 2030; Chiến lược sở hữu trí tuệ tỉnh Bình Thuận đến năm 2030; Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tốc độ xử lý đơn sở hữu công nghiệp, nhất là đơn sáng chế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
6.4	Khuyến khích phát triển các sàn giao dịch, trung tâm xúc tiến, quảng bá, chuyển giao công nghệ tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển nhượng, khai thác tài sản trí tuệ; hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại hóa các sản phẩm, dịch vụ dựa trên tài sản trí tuệ; tăng cường tổ chức các sự kiện kết nối cung - cầu công nghệ, chợ công nghệ thiết bị, các hoạt động trình diễn, giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; xây dựng các nền tảng trực tuyến để kết nối, mở rộng hợp tác các bên liên quan trong thị trường khoa học công nghệ đối với các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
<b>7. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác các vùng, miền và quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</b>				
7.1	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trọng tâm, trọng điểm, theo lĩnh vực lợi thế của tỉnh; chú trọng khai thác, chuyển giao công nghệ với đối tác chiến lược, từ các địa bàn có công nghệ nguồn; gắn kết giữa hợp tác quốc tế về	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên

	khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với hợp tác quốc tế về kinh tế			
<b>7.2</b>	Đẩy mạnh triển khai các chính sách khuyến khích thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài tại Việt Nam, các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp Việt Nam hoặc có hoạt động nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam, gắn với chính sách chung về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
<b>7.3</b>	Tiếp tục phối hợp có hiệu quả với Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
<b>7.4</b>	Thu hút chuyên gia, nhà khoa học trong nước và nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đào tạo nhân lực cho tỉnh; tăng cường liên kết, hợp tác trong các hoạt động khoa học, công nghệ đồng thời đẩy mạnh công tác hợp tác với các trường đại học, các viện, trung tâm nghiên cứu có uy tín trong và ngoài nước để hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, ưu tiên với các ngành, lĩnh vực lợi thế của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên